

LIÊN BỘ**Y TẾ — NỘI VỤ — LAO ĐỘNG**

THÔNG TƯ số 23-TTLB ngày 29-8-1959
quy định chế độ đối với cán bộ
công nhân viên bị bệnh lao.

Kính gửi: Các Bộ,

Các cơ quan, đoàn thể Trung ương,
 Các Ủy ban Hành chính Khu, Tỉnh,
 Thành phố,
 Các Khu, Sở, Ty Y tế,
 Các Khu, Sở, Ty Lao động.

Hiện nay với những thành tựu khoa học, việc chữa bệnh lao của ta đã thu được nhiều kết quả trong việc điều trị bệnh lao tại bệnh viện cũng như điều trị tại nhà và cơ quan. Các bệnh nhân lao khi khỏi bệnh, đại đa số về cơ quan tiếp tục công tác được tốt, nhưng cũng còn một số trường hợp tái phát do ở thể bệnh kinh niên chưa thực hiện đúng đắn các điểm của Viện Lao đã quy định.

Để tránh tình trạng trên làm ảnh hưởng đến sức khỏe của cán bộ công nhân viên và tổn công quỹ Nhà nước nhiều thêm vì phải nằm bệnh viện lại, Bộ Y tế, Bộ Nội vụ và Lao động ra thông tư này quy định một số chế độ cần thiết thực hiện như sau:

I. CHẾ ĐỘ ĐIỀU TRỊ

1. Những cán bộ công nhân viên mắc bệnh lao tùy theo mức độ bệnh tình được chữa tại nhà, cơ quan hay tại bệnh viện trong một thời gian thích hợp trung bình là 6 tháng.

2. Khi khỏi bệnh vẫn phải tiếp tục uống thuốc INH từ 1 năm rưỡi đến 2 năm (kè cả thời gian điều trị), hoặc có thể dùng thêm một số thuốc khác (khi cần thiết Filatov, thuốc bổ) đều do Viện theo dõi điều trị quy định.

3. Trong khi dùng thuốc, cán bộ công nhân viên cần thực hiện đầy đủ sự chỉ dẫn của chuyên môn, y tế cơ quan có trách nhiệm theo dõi, giúp đỡ để bảo đảm chất lượng điều trị.

4. Sau khi khỏi bệnh, cán bộ công nhân viên vẫn phải theo các quy định của Viện như: thời gian trở lại kiểm tra và coi như sức khỏe chưa bình phục hoàn toàn mà tự giác chấp hành các điểm của Viện đề ra.

5. Các Bệnh viện lao có trách nhiệm theo dõi liên tục tình hình sức khỏe và di chứng bệnh của các bệnh nhân mà bệnh viện đã chữa khỏi tối thiểu là 5 năm.

II. CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC, NGHỈ VÀ BỒI DƯỠNG**A. Cán bộ, công nhân viên đang điều trị ngoại trú:**

Trong quá trình điều trị tùy theo tình hình bệnh:

1. Được nghỉ từ 1 đến 6 tháng (cách trả lương khi ốm đau sẽ theo quy định chung của Liên Bộ).
2. Làm việc 4 hay 6 tiếng một ngày.
3. Được bồi dưỡng từ 0d30 đến 0d60 một ngày.

B. Cán bộ, công nhân viên sau khi chữa khỏi bệnh:

1. Được nghỉ dưỡng sức từ 1 đến 6 tháng (cách trả lương như trên).

2. Khi trở lại công tác, mỗi ngày làm việc bắt đầu từ 4 rưỡi đến 6 tiếng trong thời gian từ 2 đến 6 tháng.

— Khi thi hành chế độ làm việc 8 tiếng, cần đảm bảo việc nằm 2 tiếng buổi trưa và tối 9 giờ đi ngủ.

3. Khi cần thiết được bồi dưỡng mỗi ngày 0d30 trong thời gian từ 1 đến 3 tháng.

— Những điểm trong mục A và B ở trên đều do bệnh viện xác định mức độ cần thiết.

— Trong thời gian điều trị cơ quan cần cố gắng bồi trí no ăn ngủ riêng cho bệnh nhân để đảm bảo tĩnh dưỡng và phòng bệnh chung, sau khi khỏi về cơ quan cũng sắp xếp ăn ngủ riêng trung bình 6 tháng.

C. Trường hợp cán bộ công nhân viên sau khi khỏi, sức khỏe vẫn giảm sút nhiều hay mất hết khả năng lao động.

1. Cán bộ công nhân viên đã khỏi mà trước đây làm công tác có hại đến chức năng của phổi hoặc làm những công tác nặng nhọc hay phải lưu động nhiều, nay không tiếp tục được nữa vì bệnh tình đã làm giảm nhiều đến sức khỏe được Viện và Hội đồng Giám định Y khoa xác nhận và đề nghị thi tùy theo khả năng cán bộ và tình hình của cơ quan, được bồi trí sắp xếp công tác khác cho thích hợp để đảm bảo sức khỏe, tạo điều kiện cho cán bộ công nhân viên đóng góp lâu dài khả năng trong công tác.

Các giáo viên các trường đã bị lao phổi, được chuyển qua công tác khác vì tiếp tục giảng dạy mệt sẽ không hợp với sức khỏe, hại vì có thể truyền vi trùng cho các em học sinh.

2. Cán bộ công nhân viên mà bệnh trạng làm mất hết khả năng lao động được Hội đồng Giám định Y khoa xác nhận, nếu là cán bộ công nhân viên miền Nam tùy theo tình hình cụ thể mà giải quyết an dưỡng tại nhà, cơ quan hay tại Trại An dưỡng theo thê lệ chung (Nghị định số 118-TTg ngày 21-2-1958 và chỉ thị số 1000-TTg của Thủ tướng Phủ ngày 9-8-1958); nếu là cán bộ công nhân viên miền Bắc có cơ sở gia đình bảo đảm thi giải quyết thời

việc theo thê lệch chung (Nghị định số 594-TTG ngày 11-12-1957). Cán bộ công nhân viên miền Bắc không có nơi nương tựa thì cũng được xét đưa vào Trại An dưỡng.

D. Tham gia công tác lao động xã hội chủ nghĩa:

Sau khi khỏi bệnh cán bộ, công nhân viên được miễn tham gia công tác lao động 匡.

III. PHẠM VI ÁP DỤNG VÀ ĐỐI TƯỢNG THI HÀNH

— Cơ quan hành chính sự nghiệp, doanh nghiệp, xí nghiệp (kể cả Dân, Đảng) công nông lâm trường.

— Cán bộ, công nhân viên trong biên chế đã được xếp theo các thang lương chung.

— Đổi với nhân viên ngoài biên chế và nhân viên lưu dụng sẽ nghiên cứu quy định sau.

Thông tư này thi hành kể từ ngày ký.

Hà Nội, ngày 29 tháng 8 năm 1959

Bộ trưởng Bộ Nội vụ	Bộ trưởng Bộ Lao động	Bộ trưởng Bộ Y tế
------------------------	--------------------------	----------------------

PHAN KẾ TOẠI NGUYỄN VĂN TẠO PHẠM NGỌC THẠCH

GIAO THÔNG và BƯU ĐIỆN — KIẾN TRÚC

THÔNG TƯ số 15 - TT/LB/PC ngày 10-8-1959 quy định tạm thời việc xây dựng mới và quản lý sửa chữa đường vào ga.

Trên các đường vào ga, các loại xe thường đi lại nhiều để chuyên chở hàng hóa và hành khách, nhưng đường còn xấu chưa bảo đảm giao thông vận tải được tốt lắm. Việc xây dựng các đường mới, quản lý sửa chữa các đường vào ga nói chung và kinh phí dùng vào việc này cũng chưa được quy định cho ngành nào chịu trách nhiệm rõ ràng.

Căn cứ các đề nghị của Tổng cục Đường sắt, Tổng cục Giao thông thủy bộ thuộc Bộ Giao thông và Bưu điện và Cục Đô thị thuộc Bộ Kiến trúc;

Liên Bộ Giao thông và Bưu điện và Kiến trúc quy định tạm thời như sau :

a) Tất cả những đường vào sân ga hoặc vào sân bến hóa vận của ga, nối liền hệ thống đường sắt với đường bộ để phục vụ chuyên chở hàng hóa và hành khách, đều gọi là đường vào ga.

b) Mọi kinh phí xây dựng mới và quản lý sửa chữa đường vào ga do ngành Đường sắt dài thọ, trừ trường hợp đường vào ga có tính chất phục vụ chung thì căn cứ tính chất phục vụ của đường này cho ngành nào chính, ngành đó phải chịu dài thọ kinh phí xây dựng mới và quản lý sửa chữa. Các Ủy ban địa phương báo cáo những trường hợp này về Liên Bộ xét và quyết định.

c) Việc xây dựng đường mới vào ga do ngành Đường sắt chịu trách nhiệm. Sau khi xây dựng và nghiệm thu xong, ngành Đường sắt sẽ bàn giao cho ngành Đường bộ (nếu đường này nằm ngoài thị xã, thành phố) hay ngành Kiến trúc (nếu đường này nằm trong thị xã, thành phố) chịu trách nhiệm quản lý sửa chữa (bảo quản, tu sửa thường xuyên, sửa chữa vừa và sửa chữa lớn).

Về kinh phí quản lý sửa chữa hàng năm, ngành chịu trách nhiệm quản lý (Đường bộ hay Kiến trúc) lập dự trù và báo cho ngành Đường sắt ghi vào kế hoạch tài vụ của Đường sắt để chuyển kinh phí cho ngành quản lý thực hiện công tác.

Trường hợp ngành Đường sắt không đủ khả năng và phương tiện xây dựng mới đường vào ga thì ngành Đường bộ hay ngành Kiến trúc bao thầu, nhưng ngành Đường sắt phải có kế hoạch và bàn bạc trước.

Để việc xây dựng mới, quản lý và sửa chữa đường vào ga thực hiện đúng các điều đã quy định trong thông tư này của Liên bộ, Tổng cục Đường sắt, Tổng cục Giao thông thủy bộ và Cục Đô thị nghiên cứu phò biến chu đáo cho các đơn vị trực thuộc nghiêm chỉnh chấp hành.

Hà Nội, ngày 10 tháng 8 năm 1959

Bộ trưởng Bộ Kiến trúc	Bộ trưởng Bộ Giao thông và Bưu điện
<i>BÙI QUANG TẠO</i>	
<i>NGUYỄN VĂN TRẦN</i>	

NÔNG LÂM — THỦY LỢI

THÔNG TƯ số 27-TT/LB ngày 16-10-1959 về việc phối hợp giữa các Khu, Ty Nông lâm và Khu, Ty Thủy lợi trong việc thí nghiệm tưới nước

Từ trước đến nay, trong công tác nghiên cứu thí nghiệm cải tiến kỹ thuật trồng trọt của ngành Nông lâm, chúng ta chưa chú ý kết hợp việc nghiên cứu thí nghiệm về tưới nước. Trong khi đó ở các trạm thí nghiệm tưới nước của Bộ Thủy lợi thì việc kết hợp với kỹ thuật canh tác mới cũng chưa được đề cập tới. Đó là một nhược điểm và khuyết điểm chung cần được sớm bồi khuyết.

Trong khi chờ đợi xây dựng một kế hoạch phối hợp lâu dài và đầy đủ, hai Bộ nhận thấy cần phải có ngay sự kết hợp chặt chẽ giữa hai ngành Nông nghiệp và Thủy lợi, và từ trên xuống dưới, trong công tác thí nghiệm vụ đông xuân 1959 — 1960.

1. Về **địa chức và lãnh đạo**: Các trạm thí nghiệm tưới lúa hiện có của ngành Thủy lợi nay vẫn giữ nguyên tờ chức cũ. Các trạm thí nghiệm ở địa phương nào thì do cấp ủy Đảng và Ủy ban Hành

0969933
Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuyLienPhat.com

LawS